

Số: 54/2025/QĐST- DS

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm b mục 1.3 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 13/05/2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 73/2025/TLST- DS ngày 11/04/2025 về việc **“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”**.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Trụ sở chính: Số D (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của toà nhà) và số D L, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phan Lạc M - Chuyên viên thu hồi nợ (Theo Giấy uỷ quyền số 1103/2024/UQ-OCB ngày 11/12/2024).

- Bị đơn: Ông Lê Văn T1, sinh năm 1978

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A ngách H H, phường K (nay là phường H), quận T, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Đại diện Ngân hàng TMCP P (O) và ông Lê Văn T1 thống nhất xác nhận: Ông Lê Văn T1 còn nợ Ngân hàng TMCP P tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 13/05/2025 là 393.824.274 đồng, bao gồm nợ gốc là 364.558.000 đồng, nợ lãi

trong hạn: 24.826.161 đồng và lãi quá hạn: 4.440.114 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 0309/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 07/7/2021 và Khế ước nhận nợ số 0309/2021/KUNN-OCB-CN ngày 08/7/2021

2.2. Tài sản bảo đảm cho khoản vay theo “Hợp đồng thế chấp xe ô tô hình thành trong tương lai” số 0309/2021/BĐ ngày 07/07/2021 giữa các bên là 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, số loại: Lux A2.0, số khung: RPXAB1RSFMV004879, số máy: 211270068VF20SED, biển kiểm soát: 30H- 161.10 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29092911 do Phòng C Công an Thành phố H cấp ngày 07/07/2021 cho ông Lê Văn T1

2.3. Ghi nhận sự thoả thuận của Ngân hàng TMCP P (O) và ông Lê Văn T1 như sau: Chậm nhất là ngày 06/08/2025, ông T1 có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng TMCP P toàn bộ số tiền gốc và lãi tính đến ngày 13/05/2025 là 393.824.274 đồng

Nếu ngày thanh toán trùng vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì ông Lê Văn T1 sẽ thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp ông Lê Văn T1 không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô mang nhãn hiệu Vinfast, số loại: Lux A2.0, số máy: 211270068VF20SED, số khung: RPXAB1RSFMV004879, mang biển số: 30H-161.10 theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29092911 do Phòng CSGT C1 cấp ngày 07/07/2021 cho ông Lê Văn T1 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0309/2021/BĐ ký ngày 07/07/2021

2.4. Ngoài ra, ông Lê Văn T1 còn phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP P (O) khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo ngày 13/05/2025 đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất các bên đã thoả thuận trong hợp đồng tín dụng.

3. Về án phí: Ghi nhận sự thoả thuận của Ngân hàng TMCP P và ông Lê Văn T1 về việc: Ông Lê Văn T1 chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 9.845.607 đồng

Hoàn trả Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí 9.899.011 đồng đã nộp theo biên lai số 00037193 ngày 11/04/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diệu Thúy